

Số: 32/VP-CV-CBTT



PETROLIMEX

V/v: Giải trình BCTC Hợp nhất Quý 4 năm 2021

Hải phòng, ngày 14 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

Căn cứ quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO (Mã chứng khoán: VIP) xin giải trình BCTC Hợp nhất quý IV năm 2021.

Theo kết quả HĐKD quý IV năm 2021, lợi nhuận sau thuế Công ty CP vận tải xăng dầu Vipco (VIP) tăng 20.309.488.924 đồng so với quý IV năm 2020 (biến động >10%). Công ty giải trình biến động kết quả SXKD quý IV năm 2021 như sau:

Đơn vị tính: Việt nam đồng

STT	Chỉ tiêu	Quý IV năm 2021	Quý IV năm 2020	Chênh lệch	Tỷ lệ % tăng/giảm
{1}	{2}	{3}	{4}	{5} = {3} - {4}	{6} = {3} / {4}
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	197,446,974,538	127,753,143,308	69,693,831,230	155%
2	Giá vốn hàng bán	178,688,429,080	130,834,829,383	47,853,599,697	137%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	6,792,073,410	5,475,659,553	1,316,413,857	124%
4	Chi phí tài chính	5,859,325,971	4,845,247,127	1,014,078,844	121%
5	Chi phí bán hàng	860,491,139	1,006,032,862	-145,541,723	86%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,345,731,782	14,091,075,233	-1,745,343,451	88%
7	Thu nhập khác	6,190,130,201	1,628,354	6,188,501,847	380146%
8	Chi phí khác	222,237,948	117,204,844	105,033,104	190%
9	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9,142,294,614	-17,719,684,772	26,861,979,386	
10	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,358,702,140	-2,411,091,093	3,769,793,233	
11	Lợi nhuận sau thuế	6,124,067,492	-14,185,421,432	20,309,488,924	

Giải trình :

1. Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ tăng 69.693.831.230 đồng, giá vốn tăng 47.853.599.697 đồng là do năm 2020 đầu tư tàu P21 vào thời điểm cuối năm.

2. Doanh thu tài chính tăng 1.316.413.857 đồng do lãi tiền gửi và chênh lệch tỷ giá tăng

3. Chi phí tài chính tăng 1.014.078.844 đồng là do chi phí lãi vay tăng

4. Chi phí quản lý giảm 1.745.343.451 đồng là do chi phí tiền lương, dịch vụ mua ngoài, chi phí khác giảm

5. Ngoài ra thu nhập khác tăng 6.188.501.847 đồng từ phát sinh thu nhập các đầu cảng và các khoản thu nhập khác. Chi phí thuế TNDN tăng 3.769.793.233 đồng dẫn đến lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng 20.309.488.924 đồng so với quý IV năm 2020.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

CÔNG TY CP VẬN TẢI XĂNG ĐÀU VIPCO



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Hữu Thành